

Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 13 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 97/2019/TLST-VHNGĐ ngày 15-8-2019 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Ông **Huỳnh Ngọc S**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số 65 (số cũ là 31) đường X, Khóm 3, Phường 1, thành phố Sóc trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Lư Thiều L**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Số 65 (số cũ là 31) đường X, Khóm 3, Phường 1, thành phố Sóc trăng, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L đồng ý thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

[2]. Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thỏa thuận giao nộp cháu Huỳnh Cẩm T (nữ, sinh ngày 25-11-2001) cho ông Huỳnh Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Bà Lư Thiều L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

cháu T.

Giao cháu Huỳnh Tuấn C (nam, sinh ngày 31-8-2008) và cháu Huỳnh Tuấn P (nam, sinh ngày 10-7-2016) cho bà Lư Thiều L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Ông Huỳnh Ngọc S không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C và cháu P.

Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Huỳnh Cẩm T (nữ, sinh ngày 25-11-2001), cháu Huỳnh Tuấn C (nam, sinh ngày 31-8-2008) và cháu Huỳnh Tuấn P (nam, sinh ngày 10-7-2016) mà không ai được quyền cản trở.

[3]. Về tài sản chung: Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về nợ chung: Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L, mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007771 và số 0007772 cùng ngày 06-8-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thỏa thuận giao nộp cháu Huỳnh Cẩm T (nữ, sinh ngày 25-11-2001) cho ông Huỳnh Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Bà Lư Thiều L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T.

Giao cháu Huỳnh Tuấn C (nam, sinh ngày 31-8-2008) và cháu Huỳnh Tuấn P (nam, sinh ngày 10-7-2016) cho bà Lư Thiều L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi sống mình. Ông Huỳnh Ngọc S không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C và cháu P.

Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Huỳnh Cẩm T (nữ, sinh ngày 25-11-2001), cháu Huỳnh Tuấn C (nam, sinh ngày 31-8-2008) và cháu Huỳnh Tuấn P (nam, sinh ngày 10-7-2016) mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L, mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007771 và số 0007772 cùng ngày 06-8-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên ông Huỳnh Ngọc S và bà Lư Thiều L đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố S;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lâm Tấn Vinh